

10A1								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45	PD_Văn	Toán					
Tiết 2	7h45-8h30	PD_Văn	Toán					
Tiết 3	9h00-9h45					PD_Hóa	Văn	
Tiết 4	9h45-10h30			PD_Toán		PD_Hóa	CDHT_Văn	
Tiết 5	10h30-11h15			PD_Toán			HĐTN	
Tiết 6	13h00-13h45	Tiếng Anh	Văn	Lý	Hóa	Sinh	Sử	
Tiết 7	13h45-14h30	Tiếng Anh	Văn	Lý	CDHT_Hóa	Sinh	Sử	
Tiết 8	15h00-15h45	Tiếng Anh	Lý	Hóa	Toán	Toán	Địa	
Tiết 9	15h45-16h30	Toán	CDHT_Lý	Hóa	Văn	Toán	Địa	
Tiết 10	16h30-17h15		PD_Lý	PD_Lý	Văn	Toán		
Tiết 11	17h30-18h15							
Tiết 12	18h15-19h00							

10A2								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45	PD_Văn	Lý	Toán	Văn		PD_Toán	Nghỉ
Tiết 2	7h45-8h30	PD_Văn	CDHT_Lý	Toán	CDHT_Văn		PD_Toán	Nghỉ
Tiết 3	9h00-9h45		Văn	Toán	Hóa	PD_Hóa		Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30				CDHT_Hóa	PD_Hóa		Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15							Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45		Hóa	Lý	Tiếng Anh	Toán	Địa	Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30		Hóa	Lý	Tiếng Anh	Toán	Địa	Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45		Văn	Văn	Tiếng Anh	Sinh	Sử	Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30		Văn	HĐTN	Toán	Sinh	Sử	Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15				Toán			Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15		PD_Lý					
Tiết 12	18h15-19h00		PD_Lý					

10A3								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45	PD_Văn	Văn		Hóa	PD_Toán		Nghỉ
Tiết 2	7h45-8h30	PD_Văn	Văn		CDHT_Hóa	PD_Toán		Nghỉ
Tiết 3	9h00-9h45	Toán	Lý		CDHT_Văn	PD_Hóa		Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30	Toán	CDHT_Lý		Văn	PD_Hóa		Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15	Toán			Toán			Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45	Tiếng Anh	Công nghệ	Văn	Toán			Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30	Tiếng Anh	Công nghệ	Văn	Toán			Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45	Tiếng Anh	Hóa	Lý	Toán	Sử		Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30		Hóa	Lý	HĐTN	Sử		Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15		Địa			Địa		Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15					PD_Lý		
Tiết 12	18h15-19h00					PD_Lý		

10A4								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45	PD_Văn	Toán	Văn			Toán	Nghỉ
Tiết 2	7h45-8h30	PD_Văn	Toán	Văn			Toán	Nghỉ
Tiết 3	9h00-9h45	PD_Toán	Hóa	Hóa		PD_Hóa	Địa	Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30	PD_Toán	CDHT_Văn	CDHT_Hóa		PD_Hóa	Địa	Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15		Lý					Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45	Toán	Văn	Tiếng Anh		Sử		Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30	Toán	Văn	Tiếng Anh		Sử		Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45	HĐTN	Hóa	Tiếng Anh		Công nghệ		Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30		Toán	Văn		Công nghệ		Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15		CDHT_Lý	Lý		Lý		Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15			PD_Lý				
Tiết 12	18h15-19h00			PD_Lý				

10A5								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45	Văn		Toán		Hóa	Văn	Nghỉ
Tiết 2	7h45-8h30	Văn		Toán		Hóa	Văn	Nghỉ
Tiết 3	9h00-9h45	Lý		Địa	Tiếng Anh	Lý	Toán	Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30	CDHT_Lý		Địa	Tiếng Anh	Lý	CDHT_Hóa	Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15				Tiếng Anh	HĐTN		Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45	Toán		Sinh	PD_Toán		Sử	Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30	Toán		Sinh	PD_Toán		Sử	Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45	Hóa		Toán				Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30	Văn		Toán				Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15	CDHT_Văn						Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15							
Tiết 12	18h15-19h00							

10A6								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45			Văn	Lý	Hóa	Toán	Nghỉ
Tiết 2	7h45-8h30			Văn	CDHT_Lý	CDHT_Hóa	Toán	Nghỉ
Tiết 3	9h00-9h45			CDHT_Văn	Tiếng Anh	Tiếng Anh	Toán	Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30			Toán	Tiếng Anh	Tiếng Anh	PD_Toán	Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15					Tiếng Anh		Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45	Văn	Sinh	Stem		Lý		Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30	Văn	Sinh	Stem		Lý		Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45	Toán	Hóa	Toán		Địa		Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30	Sử	Hóa	Toán		Địa		Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15	Sử	Văn	HĐTN		PD_Toán		Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15		PD_Hóa	PD_Lý			PD_Văn	
Tiết 12	18h15-19h00		PD_Hóa	PD_Lý			PD_Văn	

10A7								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45	PD_Toán	Stem	Tiếng Anh	Tiếng Anh	Toán		Nghỉ
Tiết 2	7h45-8h30	PD_Toán	Stem	Tiếng Anh	Tiếng Anh	Toán		Nghỉ
Tiết 3	9h00-9h45		CDHT_Văn	Tiếng Anh	Lý	Toán		Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30		Toán	Văn	CDHT_Lý	CDHT_Hóa		Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15		Toán	Văn		Hóa		Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45	Sử	Hóa			Địa		Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30	Sử	Hóa			Địa		Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45	Văn	Sinh	Toán		Lý		Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30	Văn	Sinh	Toán		Lý		Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15	Văn		HĐTN				Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15		PD_Hóa	PD_Lý			PD_Văn	
Tiết 12	18h15-19h00		PD_Hóa	PD_Lý			PD_Văn	

10A8								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45	PD_Toán	Tiếng Anh			Tiếng Anh		Nghỉ
Tiết 2	7h45-8h30	PD_Toán	Tiếng Anh			Tiếng Anh		Nghỉ
Tiết 3	9h00-9h45		Tiếng Anh		Văn	Hóa		Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30		Văn		Văn	Toán		Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15		Văn		CDHT_Văn	Toán		Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45	Công nghệ	Stem	Toán	CDHT_Lý		Toán	Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30	Công nghệ	Stem	Toán	Lý		Toán	Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45	Lý	Địa	HĐTN	Hóa		Toán	Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30	Lý	Địa	Văn	Hóa		CDHT_Hóa	Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15		Sử				Sử	Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15		PD_Hóa	PD_Lý			PD_Văn	
Tiết 12	18h15-19h00		PD_Hóa	PD_Lý			PD_Văn	

10A9								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45							Nghỉ
Tiết 2	7h45-8h30							Nghỉ
Tiết 3	9h00-9h45							Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30							Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15							Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45		Địa	Toán	Hóa		Sử	Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30		Địa	Toán	Hóa		Sử	Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45		Văn	Văn	Lý		HĐTN	Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30		Văn	Công nghệ	Lý			Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15		Công nghệ		Toán			Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15							
Tiết 12	18h15-19h00							

10A10								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45							Nghỉ
Tiết 2	7h45-8h30							Nghỉ
Tiết 3	9h00-9h45							Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30							Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15							Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45	Toán	Công nghệ		Toán		Hóa	Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30	Toán	Công nghệ		HĐTN		Hóa	Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45	Sử	Lý		Văn		Địa	Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30		Lý		Văn		Sử	Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15		Địa		Văn			Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15							
Tiết 12	18h15-19h00							

10A11								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45	Toán	Lý		Văn	Toán		Nghỉ
Tiết 2	7h45-8h30	Toán	CDHT_Lý		CDHT_Văn	Toán		Nghỉ
Tiết 3	9h00-9h45	Toán	Sinh		PD_Toán			Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30	Hóa	Sinh		PD_Toán			Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15	CDHT_Hóa	PD_Lý					Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45	Toán	Sử	Tiếng Anh	Địa	Lý		Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30	Toán	Sử	Tiếng Anh	Địa	Lý		Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45		Văn	Tiếng Anh		Hóa		Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30		Văn	Văn		Hóa		Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15		Văn	HĐTN		PD_Lý		Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15		PD_Văn			PD_Hóa		
Tiết 12	18h15-19h00		PD_Văn			PD_Hóa		

10A12								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45	Hóa	Sinh			Văn		Nghỉ
Tiết 2	7h45-8h30	CDHT_Hóa	Sinh			Văn		Nghỉ
Tiết 3	9h00-9h45	Địa	Lý	Văn	PD_Toán	Toán		Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30	Toán	CDHT_Lý	Văn	PD_Toán	Toán		Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15	Toán	PD_Lý			Địa		Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45		Tiếng Anh		Sử	Hóa		Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30		Tiếng Anh		Sử	Hóa		Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45	Văn	Tiếng Anh		Toán	Lý		Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30	CDHT_Văn			Toán	Lý		Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15	HĐTN			Toán	PD_Lý		Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15					PD_Hóa		
Tiết 12	18h15-19h00					PD_Hóa		

10A13								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45	Văn	Lý					Nghỉ
Tiết 2	7h45-8h30	Văn	CĐHT_Lý					Nghỉ
Tiết 3	9h00-9h45	CĐHT_Văn	Địa	Hóa		Toán	PD_Toán	Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30	Toán	Địa	CĐHT_Hóa		Toán	PD_Toán	Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15	Toán	PD_Lý			Toán		Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45		Toán	HĐTN	Tiếng Anh	Văn		Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30		Toán	Lý	Tiếng Anh	Văn		Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45		Hóa	Lý	Tiếng Anh	Văn		Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30		Hóa	Công nghệ	Sử			Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15			Công nghệ	Sử	PD_Lý		Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15		PD_Văn			PD_Hóa		
Tiết 12	18h15-19h00		PD_Văn			PD_Hóa		

10A14								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45	Toán		Hóa	Văn	Văn	PD_Lý	Nghỉ
Tiết 2	7h45-8h30	Toán		CĐHT_Hóa	Văn	CĐHT_Văn	PD_Lý	Nghỉ
Tiết 3	9h00-9h45	Toán		Địa	Toán			Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30	Văn		Địa	HĐTN			Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15	Văn			PD_Toán			Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45		Lý	Toán	Tiếng Anh	Lý		Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30		Lý	Hóa	Tiếng Anh	CĐHT_Lý		Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45		Công nghệ	Hóa	Tiếng Anh	Sử		Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30		Công nghệ	Toán		Sử		Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15		Toán	PD_Toán				Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15		PD_Văn			PD_Hóa		
Tiết 12	18h15-19h00		PD_Văn			PD_Hóa		

10A15								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45		Hóa		Toán	Toán		Nghỉ
Tiết 2	7h45-8h30		CĐHT_Hóa		Toán	Toán		Nghỉ
Tiết 3	9h00-9h45		Lý		Văn	Văn	PD_Lý	Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30		CĐHT_Lý		Văn	Văn	PD_Lý	Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15							Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45	Địa	Tiếng Anh	HĐTN		Sử		Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30	Địa	Tiếng Anh	Toán		Sử		Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45	CĐHT_Văn	Tiếng Anh	Toán		Lý		Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30	Văn	Toán	Hóa		Lý		Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15		Công nghệ	Hóa		Công nghệ		Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15		PD_Văn	PD_Toán		PD_Hóa		
Tiết 12	18h15-19h00		PD_Văn	PD_Toán		PD_Hóa		

11A1								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45	Toán	Sinh	Lý	Văn		PD_Lý	
Tiết 2	7h45-8h30	Toán	Sinh	Lý	Văn		PD_Lý	
Tiết 3	9h00-9h45	Tiếng Anh	Địa	Sử	Hóa	Toán		PD_Văn
Tiết 4	9h45-10h30	Tiếng Anh	Địa		Hóa	Văn		PD_Văn
Tiết 5	10h30-11h15	Tiếng Anh	HĐTN		Toán	CĐHT_Văn		
Tiết 6	13h00-13h45		Hóa	Lý		PD_Hóa		Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30		CĐHT_Hóa	CĐHT_Lý		PD_Hóa		Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45		Văn	Toán	PD_Toán			Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30		Văn	Toán	PD_Toán			Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15			Toán				Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15							
Tiết 12	18h15-19h00							

11A2								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45	Toán	Địa	Sinh		Văn	PD_Lý	
Tiết 2	7h45-8h30	Toán	Địa	Sinh		Văn	PD_Lý	
Tiết 3	9h00-9h45	Tiếng Anh	Hóa	Lý	Toán	Văn		
Tiết 4	9h45-10h30	Tiếng Anh	Hóa	Lý	Toán	Toán		
Tiết 5	10h30-11h15	Tiếng Anh	HĐTN	Sử				
Tiết 6	13h00-13h45		Toán	Hóa		PD_Hóa	Văn	Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30		Toán	CDHT_Hóa		PD_Hóa	Văn	Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45	PD_Toán		Lý			CDHT_Văn	Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30	PD_Toán		CDHT_Lý				Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15							Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15							
Tiết 12	18h15-19h00							

11A3								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45	Tiếng Anh	Hóa	Sử	Toán			
Tiết 2	7h45-8h30	Tiếng Anh	Hóa	HĐTN	Toán			
Tiết 3	9h00-9h45	Tiếng Anh	Lý	Sinh	Văn			PD_Văn
Tiết 4	9h45-10h30		Lý	Sinh	Văn			PD_Văn
Tiết 5	10h30-11h15		Lý		CDHT_Lý			
Tiết 6	13h00-13h45	Toán	Văn		PD_Lý	PD_Hóa	Toán	Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30	Toán	Văn		PD_Lý	PD_Hóa	Toán	Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45		Địa		Hóa		Toán	Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30		Địa		CDHT_Hóa		CDHT_Văn	Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15		PD_Toán		PD_Toán		Văn	Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15							
Tiết 12	18h15-19h00							

11A4								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45		Toán	Hóa	Công nghệ	Tiếng Anh	PD_Hóa	
Tiết 2	7h45-8h30		Toán	Hóa	Công nghệ	Tiếng Anh	PD_Hóa	
Tiết 3	9h00-9h45			Lý		Tiếng Anh		PD_Văn
Tiết 4	9h45-10h30			Sử		Địa		PD_Văn
Tiết 5	10h30-11h15			HĐTN		Địa		
Tiết 6	13h00-13h45		Lý	Văn	Văn	Toán		Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30		CDHT_Lý	Văn	CDHT_Văn	Toán		Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45		Hóa	Toán	Lý	Văn		Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30		CDHT_Hóa	Toán	PD_Lý	Văn		Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15		Toán	PD_Toán	PD_Lý	PD_Toán		Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15							
Tiết 12	18h15-19h00							

11A5								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45		PD_Lý	Lý		Tiếng Anh	PD_Hóa	
Tiết 2	7h45-8h30		PD_Lý	Lý		Tiếng Anh	PD_Hóa	
Tiết 3	9h00-9h45		Toán	Hóa	Công nghệ	Tiếng Anh		PD_Văn
Tiết 4	9h45-10h30	Sử	Toán	Hóa	Công nghệ	Toán		PD_Văn
Tiết 5	10h30-11h15	CDHT_Văn	Địa			HĐTN		
Tiết 6	13h00-13h45		Hóa	Toán		Văn	Văn	Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30		CDHT_Hóa	Toán		Văn	Văn	Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45		Toán	Lý			Văn	Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30		Toán	CDHT_Lý			PD_Toán	Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15		Địa				PD_Toán	Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15							
Tiết 12	18h15-19h00							

11A6								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45	Lý		Địa	Toán	Lý	PD_Toán	Nghỉ
Tiết 2	7h45-8h30	CĐHT_Lý		Địa	Toán	Lý	PD_Toán	Nghỉ
Tiết 3	9h00-9h45	Hóa		Tiếng Anh	Toán	CĐHT_Hóa	Văn	Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30	Hóa		Tiếng Anh		Hóa	Văn	Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15			Tiếng Anh		HĐTN	Sử	Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45	Văn			PD_Lý	Văn		Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30	CĐHT_Văn			PD_Lý	Văn		Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45	Toán		Sinh		Toán		Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30	Toán		Sinh		Toán		Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15							Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15							
Tiết 12	18h15-19h00							

11A7								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45	Hóa	Lý	Toán	Sử	PD_Toán	Sinh	Nghỉ
Tiết 2	7h45-8h30	Hóa	Lý	Toán	HĐTN	PD_Toán	Sinh	Nghỉ
Tiết 3	9h00-9h45	Lý	Stem	Toán	Toán	Văn	Địa	Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30	Toán	Stem	Tiếng Anh	Toán	Văn	Địa	Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15	Toán	CĐHT_Lý	Tiếng Anh	Hóa	Văn		Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45			Văn		Tiếng Anh		Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30			Văn		Tiếng Anh		Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45			CĐHT_Hóa		Tiếng Anh		Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30					CĐHT_Văn		Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15							Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15	PD_Lý	PD_Hóa		PD_Văn			
Tiết 12	18h15-19h00	PD_Lý	PD_Hóa		PD_Văn			

11A8								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45	Toán	Hóa	Văn	Toán	PD_Toán	Địa	Nghỉ
Tiết 2	7h45-8h30	Toán	Hóa	Văn	Toán	PD_Toán	Địa	Nghỉ
Tiết 3	9h00-9h45	Toán	Lý	Stem	CĐHT_Hóa			Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30		Lý	Stem	Sử			Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15			CĐHT_Văn	CĐHT_Lý			Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45			Tiếng Anh	Sinh	Văn		Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30			Tiếng Anh	Sinh	Văn		Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45			Tiếng Anh	Toán	Văn		Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30			Hóa	Toán	Tiếng Anh		Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15			HĐTN	Lý	Tiếng Anh		Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15	PD_Lý	PD_Hóa		PD_Văn			
Tiết 12	18h15-19h00	PD_Lý	PD_Hóa		PD_Văn			

11A9								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45	Địa		Stem		Văn		Nghỉ
Tiết 2	7h45-8h30	Địa		Stem		Văn		Nghỉ
Tiết 3	9h00-9h45	HĐTN		Văn	Sử	Công nghệ	Tiếng Anh	Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30	Lý		Văn	Hóa	Công nghệ	Tiếng Anh	Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15	Lý		Toán	Toán		Tiếng Anh	Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45	Hóa		Lý		Toán	Tiếng Anh	Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30	Hóa		CĐHT_Lý		Toán	Tiếng Anh	Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45	CĐHT_Hóa		CĐHT_Văn		Toán		Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30	Toán		Văn				Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15	Toán						Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15	PD_Lý	PD_Hóa	PD_Toán	PD_Văn			
Tiết 12	18h15-19h00	PD_Lý	PD_Hóa	PD_Toán	PD_Văn			

11A10								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45	Địa		Toán	Tiếng Anh	Lý		Nghỉ
Tiết 2	7h45-8h30	Địa		Toán	Tiếng Anh	Lý		Nghỉ
Tiết 3	9h00-9h45	Văn		HĐTN	Tiếng Anh	Hóa		Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30	Văn		PD_Toán	Sinh	Hóa		Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15	Văn			Sinh	Toán		Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45	Hóa	Văn	Lý	Toán			Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30	CDHT_Hóa	Văn	CDHT_Lý	Toán			Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45	Toán		CDHT_Văn	Sử		PD_Lý	Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30	Toán					PD_Lý	Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15	PD_Toán						Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15	PD_Văn			PD_Hóa			
Tiết 12	18h15-19h00	PD_Văn			PD_Hóa			

11A11								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45	Văn		Địa	Sinh	Hóa		Nghỉ
Tiết 2	7h45-8h30	Văn		Địa	Sinh	Hóa		Nghỉ
Tiết 3	9h00-9h45	Tiếng Anh	Toán	Toán	Sử	Lý		Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30	Tiếng Anh	Toán	Toán	Văn	Lý		Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15	Tiếng Anh	PD_Toán	PD_Toán	CDHT_Văn			Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45	Toán		Văn			PD_Lý	Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30	Toán		Văn			PD_Lý	Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45	Toán		Lý	Hóa			Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30			CDHT_Lý	CDHT_Hóa			Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15				HĐTN			Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15	PD_Văn			PD_Hóa			
Tiết 12	18h15-19h00	PD_Văn			PD_Hóa			

11A12								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45	Tiếng Anh		Toán	Sinh		Hóa	Nghỉ
Tiết 2	7h45-8h30	Tiếng Anh		Toán	Sinh		Hóa	Nghỉ
Tiết 3	9h00-9h45	Tiếng Anh		Toán	Toán		Lý	Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30	Toán			Sử		Lý	Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15						HĐTN	Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45	Lý			Toán		Hóa	Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30	CDHT_Lý			Toán		CDHT_Hóa	Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45	Địa		Văn	Văn		PD_Lý	Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30	Địa	PD_Toán	Văn	Văn		PD_Lý	Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15	Văn	PD_Toán	CDHT_Văn				Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15	PD_Văn			PD_Hóa			
Tiết 12	18h15-19h00	PD_Văn			PD_Hóa			

11A13								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45	Toán	Tiếng Anh		Toán	Hóa	Lý	Nghỉ
Tiết 2	7h45-8h30	Toán	Tiếng Anh		HĐTN	Hóa	Lý	Nghỉ
Tiết 3	9h00-9h45	Toán	Tiếng Anh		Sinh	CDHT_Văn	Văn	Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30	Địa			Sinh		Văn	Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15	Địa			Sử		Văn	Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45	Hóa				Toán	PD_Lý	Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30	CDHT_Hóa				Toán	PD_Lý	Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45	Lý				Toán		Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30	CDHT_Lý	PD_Toán			Văn		Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15		PD_Toán			Văn		Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15	PD_Văn			PD_Hóa			
Tiết 12	18h15-19h00	PD_Văn			PD_Hóa			

11A14								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45			Tiếng Anh	Lý	Văn	Văn	Nghỉ
Tiết 2	7h45-8h30			Tiếng Anh	Lý	Văn	Văn	Nghỉ
Tiết 3	9h00-9h45			Tiếng Anh	Công nghệ	Hóa		Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30			Toán	Công nghệ	Hóa		Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15			Toán	Toán	HĐTN		Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45	Toán	Văn	Toán				Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30	Toán	CDHT_Văn	Toán				Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45	Hóa	Sử		Địa		PD_Lý	Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30	CDHT_Hóa	PD_Toán		Địa		PD_Lý	Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15	Lý	PD_Toán		CDHT_Lý			Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15	PD_Văn			PD_Hóa			
Tiết 12	18h15-19h00	PD_Văn			PD_Hóa			

12A1								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45	Toán	Tin	Toán	Văn	Tiếng Anh	Địa	PD_Văn
Tiết 2	7h45-8h30	Toán	Tin	Toán	CDHT_Văn	Tiếng Anh	Địa	PD_Văn
Tiết 3	9h00-9h45	Văn	Hóa	HĐTN		Tiếng Anh	Toán	Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30	Văn	Sử	Lý		Lý	Toán	Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15			Lý		Lý	CDHT_Toán	Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45		Văn				Sử	Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30		Văn				CDHT_Sử	Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45		Hóa				Hóa	Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30		Hóa					Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15							Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15							
Tiết 12	18h15-19h00							

12A2								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45	Văn				Lý	Tiếng Anh	PD_Văn
Tiết 2	7h45-8h30	Văn				Lý	Tiếng Anh	PD_Văn
Tiết 3	9h00-9h45	Toán	CDHT_Sử	PD_Hóa		Tin	Tiếng Anh	Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30	Toán	Hóa	PD_Hóa		Tin	Sử	Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15	Toán	Hóa			Toán	Sử	Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45	Địa		Toán		PD_Lý		Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30	Địa		Toán		PD_Lý		Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45	Văn	Lý	Văn		Hóa		Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30	Văn	Lý	CDHT_Văn	PD_Toán	Hóa		Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15	CDHT_Toán			PD_Toán	HĐTN		Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15							
Tiết 12	18h15-19h00							

12A3								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45	Văn		Tiếng Anh		Sử	Sử	PD_Văn
Tiết 2	7h45-8h30	Văn		Tiếng Anh		Sử	CDHT_Sử	PD_Văn
Tiết 3	9h00-9h45	Tin	Toán	Tiếng Anh		Lý	Văn	Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30	Tin	Toán	Địa		Lý	Văn	Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15		Toán	Địa		Văn	CDHT_Văn	Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45	Toán			Toán	Hóa		Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30	CDHT_Toán			Toán	Hóa		Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45	HĐTN		PD_Sử				Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30	Địa		PD_Sử	PD_Toán			Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15	Địa			PD_Toán			Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15							
Tiết 12	18h15-19h00							

12A4								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45	Tin		Văn	Toán	Địa	Toán	PD_Văn
Tiết 2	7h45-8h30	Tin		Văn	Toán	Địa	Toán	PD_Văn
Tiết 3	9h00-9h45		Tiếng Anh	Toán	Toán	Lý	Sử	Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30		Tiếng Anh	CĐHT_Toán	Lý			Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15		Tiếng Anh		Sử			Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45	Văn	Địa	Văn			Hóa	Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30	Văn	Địa	CĐHT_Văn			Hóa	Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45			PD_Sử			Sử	Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30			PD_Sử			CĐHT_Sử	Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15						HĐTN	Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15							
Tiết 12	18h15-19h00							

12A5								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45	Sử	Văn			Tin	Văn	PD_Văn
Tiết 2	7h45-8h30	Sử	Văn			Tin	Văn	PD_Văn
Tiết 3	9h00-9h45	Địa	Toán	Tiếng Anh		Văn	Địa	Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30	Địa	Toán	Tiếng Anh		CĐHT_Văn	Địa	Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15		Toán	Tiếng Anh			HĐTN	Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45		Hóa	Sử		Lý		Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30		Hóa	CĐHT_Sử		Lý		Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45		Toán	PD_Sử		Toán		Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30		CĐHT_Toán	PD_Sử	PD_Toán	Toán	PD_Địa	Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15				PD_Toán		PD_Địa	Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15							
Tiết 12	18h15-19h00							

12A6								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45	Địa	Tiếng Anh	Lý	Hóa	Toán	Văn	Nghỉ
Tiết 2	7h45-8h30	Địa	Tiếng Anh	Lý	Hóa	Toán	Văn	Nghỉ
Tiết 3	9h00-9h45	Toán	Tiếng Anh	PD_Hóa	Toán	Sử	Hóa	Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30	Toán	HĐTN	PD_Hóa	Toán	Sử	Hóa	Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15		CĐHT_Toán			CĐHT_Sử	CĐHT_Văn	Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45		Tin				Địa	Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30		Tin				Địa	Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45		Văn					Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30		Văn				PD_Địa	Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15		Văn				PD_Địa	Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15		PD_Văn					
Tiết 12	18h15-19h00		PD_Văn					

12A7								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45		Lý	Địa	Hóa	Lý	Sử	Nghỉ
Tiết 2	7h45-8h30		Lý	Địa	Hóa	Lý	Sử	Nghỉ
Tiết 3	9h00-9h45	CĐHT_Văn	Tin	Văn	Tiếng Anh		Toán	Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30	Văn	Tin	Văn	Tiếng Anh		Toán	Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15	Văn	CĐHT_Sử	Văn	Tiếng Anh		HĐTN	Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45		Toán			PD_Lý		Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30		Toán			PD_Lý		Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45	Địa	Toán					Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30	CĐHT_Toán	Địa		PD_Toán			Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15	Toán			PD_Toán			Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15		PD_Văn					
Tiết 12	18h15-19h00		PD_Văn					

12A8								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45		Hóa	Sinh	Toán	Toán	Địa	Nghỉ
Tiết 2	7h45-8h30		Hóa	Sinh	CDHT_Toán	Toán	Địa	Nghỉ
Tiết 3	9h00-9h45		Sinh	PD_Hóa	Hóa	Toán	Sử	Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30		Sinh	PD_Hóa	Hóa		Sử	Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15						CDHT_Sử	Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45	Toán			Văn	Tiếng Anh	Văn	Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30	Toán			Văn	Tiếng Anh	Văn	Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45		Tin		CDHT_Văn	Tiếng Anh	Văn	Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30		Tin		PD_Toán		HĐTN	Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15		PD_Sinh		PD_Toán		PD_Sinh	Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15		PD_Văn					
Tiết 12	18h15-19h00		PD_Văn					

12A9								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45			Lý		Sử	HĐTN	Nghỉ
Tiết 2	7h45-8h30			Lý		CDHT_Sử	Sử	Nghỉ
Tiết 3	9h00-9h45	Tiếng Anh		Tin		Toán	Sử	Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30	Tiếng Anh		Tin		Toán	Toán	Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15	Tiếng Anh				Toán	Toán	Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45	Hóa		PD_Toán		Toán		Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30	Hóa		PD_Toán		CDHT_Toán		Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45	Địa			Địa	Văn	Văn	Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30	Địa			Địa	Văn	Văn	Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15					CDHT_Văn	Văn	Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15	PD_Văn						
Tiết 12	18h15-19h00	PD_Văn						

12A10								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45			Tin	Hóa	Toán		Nghỉ
Tiết 2	7h45-8h30			Tin	Hóa	Toán		Nghỉ
Tiết 3	9h00-9h45	Văn		Lý	HĐTN	Tiếng Anh	Hóa	Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30	Văn		Toán	Toán	Tiếng Anh	CDHT_Sử	Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15	Lý		Toán	Toán	Tiếng Anh	Văn	Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45	Địa		PD_Toán	Địa		Văn	Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30	Địa		PD_Toán	Địa		Văn	Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45	CDHT_Văn					Sử	Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30	Hóa					Sử	Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15	CDHT_Toán						Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15	PD_Văn						
Tiết 12	18h15-19h00	PD_Văn						

12A11								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45	Hóa	Sử	Lý	Tin	Sử		Nghỉ
Tiết 2	7h45-8h30	Hóa	CDHT_Sử	Lý	Tin	Sử		Nghỉ
Tiết 3	9h00-9h45	Văn	Toán		Địa	Tiếng Anh		Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30	Văn	Toán		Địa	Tiếng Anh		Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15		PD_Toán		HĐTN	Tiếng Anh		Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45	Văn	Toán		Văn	PD_Văn		Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30	Văn	CDHT_Toán		CDHT_Văn	PD_Văn		Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45		Địa		Toán			Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30		Địa		Toán	PD_Địa		Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15		PD_Toán		Toán	PD_Địa		Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15							
Tiết 12	18h15-19h00							

12A12								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45	Toán	Toán	Toán		Địa		Nghỉ
Tiết 2	7h45-8h30	HĐTN	CDHT_Toán	Toán		Địa		Nghỉ
Tiết 3	9h00-9h45	Hóa	Tiếng Anh	Lý		Văn		Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30	Hóa	Tiếng Anh	Lý		Văn		Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15	Sử	Tiếng Anh	CDHT_Sử		Văn		Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45		Toán	Địa	Tin	PD_Văn		Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30		Toán	Địa	Tin	PD_Văn		Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45			Sử	Văn			Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30	PD_Toán		Sử	Văn	PD_Địa		Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15	PD_Toán			CDHT_Văn	PD_Địa		Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15							
Tiết 12	18h15-19h00							

12A13								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45			Sử	Văn		Văn	Nghỉ
Tiết 2	7h45-8h30			Sử	Văn		Văn	Nghỉ
Tiết 3	9h00-9h45	Toán		CDHT_Sử	Tiếng Anh	Địa	Văn	Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30	Toán			Tiếng Anh	Địa	Hóa	Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15	Toán			Tiếng Anh	HĐTN	Hóa	Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45		Địa		Lý		Toán	Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30		Địa		Lý		Toán	Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45		CDHT_Văn		Tin		Hóa	Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30	PD_Toán	Toán		Tin	PD_Địa		Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15	PD_Toán	CDHT_Toán		Hóa	PD_Địa		Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15		PD_Văn					
Tiết 12	18h15-19h00		PD_Văn					

12A14								
Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Tiết 1	7h00-7h45	Toán	Toán		Địa	Văn		Nghỉ
Tiết 2	7h45-8h30	Toán	Toán		Địa	Văn		Nghỉ
Tiết 3	9h00-9h45	CDHT_Toán	Sử		Tin	Văn	Hóa	Nghỉ
Tiết 4	9h45-10h30	CDHT_Sử	Sử		Tin		CDHT_Văn	Nghỉ
Tiết 5	10h30-11h15	Hóa	PD_Toán				HĐTN	Nghỉ
Tiết 6	13h00-13h45		Văn		Hóa	Tiếng Anh		Nghỉ
Tiết 7	13h45-14h30		Văn		Hóa	Tiếng Anh		Nghỉ
Tiết 8	15h00-15h45		Toán	Địa	Lý	Tiếng Anh		Nghỉ
Tiết 9	15h45-16h30		Toán	Địa	Lý	PD_Địa		Nghỉ
Tiết 10	16h30-17h15		PD_Toán			PD_Địa		Nghỉ
Tiết 11	17h30-18h15		PD_Văn					
Tiết 12	18h15-19h00		PD_Văn					